

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày 17-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Thẩm phán phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Tuấn

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn M, sinh năm 198Y tại thành phố H. Nơi cư trú: Đội X P1, xã Đ, huyện K, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Đỗ Thị B; có vợ là Đàm Thu H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2022; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn M: Bà Trần Thị Thanh N, Luật sư - Công ty luật TNHH MTV H thuộc đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đàm Thu H; sinh năm 198Y; nơi cư trú: Đội X P, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn vợ chồng nên vợ của Phạm Văn M là chị Đàm Thu H, sinh năm 198Y, trú tại: Đội X P, xã Đ, huyện K, Hải Phòng bỏ về nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị M, sinh năm 196C, ở thôn T, xã Đ, huyện A, Hải Phòng. Đến ngày 31/7/2021, M đến nhà bà M để làm lành với chị H và ngủ lại. Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 01/8/2021, chị H dậy đi làm thì M khóa cổng và yêu cầu chị H ở nhà để giải quyết việc vợ chồng nhưng chị H không đồng ý. Chị H chạy vào gian nhà giữa thì bị M lấy bình thủy tinh đựng nước uống, cao khoảng 20cm ở phòng khách, cầm tay phải, đứng đối diện đập nhiều nhất từ trên xuống dưới vào vùng đầu của chị H. Chị gái của chị H là Đàm Thị Bích H1 (sinh năm 1983, ở cùng nhà với bà M) thấy vậy vào can ngăn thì bị M dùng bình thủy tinh đập 01 nhát vào vùng trán. Chị H chạy thoát ra đến trước cửa phòng ngủ của chị H1 thì M cầm bình thủy tinh đuổi theo đập 01 nhát vào người chị H và làm rơi vỡ bình thủy tinh. Chị H chạy vào phòng ngủ của chị H1 thì M tiếp tục lấy 01 con dao ở sân (dài 31 cm, cán gỗ, lưỡi kim loại, 1 cạnh sắc dài 18,6 cm, bản rộng nhất 6,1cm) cầm ở tay phải, chạy vào phòng chị H1 chém nhiều nhất vào vùng đầu của chị H, chị H giơ tay trái lên đỡ thì bị M chém nhiều nhất làm dập ngón tay út. Chị H1 tiếp tục vào can ngăn giằng được con dao của M thì chị H vùng dậy bỏ chạy, còn M dùng dao và 01 chiếc kéo (dài 21cm, lưỡi kim loại) ở trên bàn của bà M tự đâm vào cổ và ngực mình để tự sát, sau đó ngất đi. Chị H và M được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp.

Cùng ngày, tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nhà của bà Nguyễn Thị M thu giữ: Các tạp chất màu nâu đỏ dưới nền nhà ở gian giữa, phòng ngủ của chị H1, hành lang lối đi chung và một số đồ vật xung quanh, 01 con dao, 03 mảnh thủy tinh, một số đồ vật liên quan. Tạm giữ 01 chiếc kéo, 01 đầu thu camera, cùng 02 chiếc điện thoại di động Iphone 6s của bị cáo M và chị H.

Tại Kết luận giám định số 145/2021/GĐSH ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Dấu vết tách ra từ kéo là máu của Phạm Văn M, dấu vết tách ra từ dao và 03 mảnh thủy tinh có máu của chị Đàm Thu H, một số mẫu máu khác thu giữ trên nền nhà và đồ vật xung quanh là máu của chị Đàm Thị Bích H1, Phạm Văn M, Đàm Thu H.

Tại Kết luận giám định số 40/KLGD ngày 25/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Trích xuất được 10 tập video trong đầu thu camera và một số liên lạc trong 02 điện thoại Iphone 6s đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 374/2021/TgT ngày 07/9/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận đối với tH tích của chị Đàm Thị Bích H1: Tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể do vết thương rách da gốc đốt 1 ngón 1 bàn tay phải gây nên là 01% và do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da gây nên. Vết tH rách da vùng trán gây nên là 3% và do vật có góc cạnh cứng hoặc sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng chủ yếu từ trước ra sau gây nên. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể là 04%.

Tại Kết luận giám định số 385/2021/TgT ngày 28/9/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận đối với tH tích của chị Đàm Thu H: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 05 sẹo vết thương vùng thái dương đỉnh trái mỗi vết là 2%, 01

sẹo vết thương vùng thái dương đỉnh là 01%, 01 sẹo vết thương vùng đỉnh chẩm trái là 01%, mẻ xương hộp sọ vùng trán trái và xương đỉnh trái là 11%, do dị vật phần mềm sát xương đỉnh trái gây nên là 01%, sẹo vết thương mặt sau cẳng tay trái gây nên là 2%, mẻ xương trụ trái gây nên là 2%, sẹo vết thương liên vết phẫu thuật mổ cắt ngón V bàn tay trái là 2%, cắt đầu xa xương bàn V tay trái là 11%, vết thương gốc ngón I bàn tay trái là 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 35%. Các thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định bổ sung số 470/2021/TgT ngày 03/11/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận đối với thương tích của chị Đàm Thu H: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương nhánh thần kinh trụ trái gây nên là 11%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (bao gồm cả tH tích tại Kết luận giám định số 385/2021/TgT ngày 28/9/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng) của nạn nhân do các tH tích gây nên là 42%.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đàm Thu H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chị Đàm Thị Bích H1 có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Phạm Văn M và cùng không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường.

Về vật chứng: Chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng 01 nắp nhựa, 01 con dao, 01 chiếc kéo, các mảnh vỡ thủy tinh, 01 áo trắng nhãn hiệu Burberry, 01 điện thoại di động Iphone 6s của bị cáo Phạm Văn M.

Tại Cáo trạng số 104/CT-VKS-P2 ngày 04 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 13 năm đến 14 năm tù về tội Giết người.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 nắp nhựa, 01 con dao, 01 chiếc kéo, các mảnh vỡ thủy tinh, 01 áo trắng nhãn hiệu Burberry. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6s.

Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và xin được hưởng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận: Do trước đó bị hại và bị cáo đã có mâu thuẫn vợ chồng; sau đó khi bị cáo đến xin lỗi, bị hại không đồng ý và sau đó cũng không đồng ý ký vào giấy cam kết giao con chung cho bị cáo M nên bị cáo bức xúc dẫn đến hành vi phạm tội do đó đề nghị không áp dụng tình tiết có tính chất cơn đố tại điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về tội danh*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại; vật chứng đã thu giữ; biên bản hiện trường; Kết luận giám định pháp y; kết quả giám định về dấu vết sinh học thu tại hiện trường; kết quả thực nghiệm điều tra cùng một số tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 01/8/2021, tại nhà của bà Nguyễn Thị M ở thôn Tiên Nông, xã Đại Bản, huyện An Dương, Hải Phòng, do mâu thuẫn nhỏ trong quan hệ vợ chồng, Phạm Văn M đã dùng bình thủy tinh đập nhiều nhất vào vùng đầu và dùng dao chém nhiều nhất vào tay trái và vùng đầu là vị trí trọng yếu trên cơ thể của chị Đàm Thu H làm tổn hại 42% sức khỏe của nạn nhân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Giết người thuộc trường hợp “côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác mà còn gây mất trật tự, trị an, tạo dư luận xấu trong cộng đồng dân cư. Mặc dù hậu quả chết người chưa xảy ra nhưng vẫn cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] *Về mức hình phạt*: Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần xử lý nghiêm cách ly khỏi xã hội một thời gian dài. Nhưng xét bị cáo có nhân thân tốt; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, cần căn cứ Điều 57 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt do bị cáo phạm tội chưa đạt và hiện tH tích bị hại đã ổn định hoàn toàn. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo theo mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Đàm Thu H không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 nắp nhựa, 01 con dao, 01 chiếc kéo, các mảnh vỡ thủy tinh, 01 áo trắng nhãn hiệu Burberry liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6s không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với hành vi gây tH tích của Phạm Văn M với chị Đàm Thị Bích H1, gây tổn hại 4% sức khỏe. Chị H1 có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với M. Do đó không xử lý hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã có công văn đề nghị Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính đối với M về hành vi này là phù hợp với quy định của pháp luật

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Phạm Văn M 13 năm tù về tội Giết người, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 nắp nhựa màu trắng, xám; 01 con dao bằng kim loại sáng màu, cán bằng gỗ, dài 31 cm, lưỡi rộng nhất 6,1cm có bám dính tạp chất màu nâu đỏ nghi máu; 01 chiếc kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa, dài 21 cm, lưỡi rộng nhất 1,5 cm; Mảnh vỡ thủy tinh có dính tạp chất màu nâu đỏ nghi máu; 01 áo trắng nhãn hiệu Burberry.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6s, màu xám đã qua sử dụng có số Model: A1688 FCCID: BCF-E2946A IC: 579C-E2946A.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng KTNV và THA;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hà